TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày: 19/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Cẩm Tú.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Chí Bền.
2. Bà Trần Ngọc Điệp.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Phước Đức – Thư ký Toà án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2017/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Danh P, sinh ngày 15/3/1999 tại ấp N, xã N, huyện G, tỉnh K; chỗ ở hiện nay: Ấp N, xã N, huyện G, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Khmer; Con ông Danh N (chết) và bà Thị K; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, vào ngày 14/3/2017 bị Công an xã Ngọc Thành, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 750.000 đồng về hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác (chưa chấp hành hình phạt); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2017 đến ngày 08/6/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Người bị hại:

2.1. Anh Cao Trọng Ph, sinh năm: 1989; Trú tại: Khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh K; vắng mặt.

2.2. Chị Nguyễn Thị Kim Ph1, sinh năm: 1999; Trú tại: Khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh K; vắng mặt.

3. Người làm chứng:

3.1. Bà Võ Thị Đ, sinh năm: 1966; Trú tại: Khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh K; vắng mặt.

3.2. Ông Cao Thanh T, sinh năm: 166; Trú tại: Khu phố N, thị trấn N, huyện G, tỉnh K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 02/6/2017 Danh P, sinh ngày 15/3/1999 thường trú ấp N, xã N, huyện G, tỉnh K một mình đột nhập vào nhà ông Cao Thanh T ngụ khu phố Nội ô, thị trấn Giồng Riềng đã trộm cắp một điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7, màn hình cảm ứng, màu trắng của anh Cao Trọng Ph và một điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màn hình cảm ứng, màu trắng cùng 01 cóc sạc và cáp sạc điện thoại của chị Nguyễn Thị Kim Ph1. Ngay lúc này, bà Võ Thị Đ là mẹ ruột của anh Ph ở nhà sau phát hiện có người lạ trong nhà nên truy hô, P bỏ chạy và bị bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng trong vụ án thu giữ được bao gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7, màu trắng, Model A33WW, Imell: 860739037842939, Imel2: 866739037242921, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9, màu trắng, Model A33WW, Imell: 861570033127911, Imel2: 861570033127903, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cóc sạc và cáp sạc của điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 9, màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại chứng thư thẩm định giá số 27/ĐG-CT/HĐĐG ngày 05/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Giồng Riềng xác định:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7, màn hình cảm ứng theo giá thị trường thời điểm hiện tại là 1.550.000 đồng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9, màn hình cảm ứng theo giá thị trường thời điểm hiện tại là 2.700.000 đồng;

- 01 (một) cóc sạc và cáp sạc của điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo theo giá thị trường hiện tại là 120.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 4.370.000 đồng (bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội trộm cắp tài sản đối với Danh P.

Tại bản cáo trạng số 31/KSĐT - KT ngày 08/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị can P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phương đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Kiểm sát viên luận tội căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, g, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự xử phạt Danh P từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ quy định tại Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Dân sự ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trao trả: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7, màn hình cảm ứng cho anh Cao Trọng P; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9, màn hình cảm ứng và 01 (một) cóc sạc và cáp sạc của điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo cho chị Nguyễn Thị Kim Ph1 vào ngày 09 tháng 6 năm 2017.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Danh P khai nhận vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 02/6/2017 bị cáo đã một mình đột nhập vào nhà ông Cao Thanh T tại Khu nội ô, thị trấn Giồng Riềng lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7, màn hình cảm ứng, màu trắng của anh Cao Trọng Ph và một điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màn hình cảm ứng, màu trắng cùng 01 cóc sạc và cáp sạc điện thoại nhãn hiệu OPPO Neo của chị Nguyễn Thị Kim Ph1. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và giá trị tài sản chiếm đoạt.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm tài sản của nhân dân nhằm mục đích vụ lợi cá nhân, gây hoang mang, lo sợ cho nhiều người dân, tác động xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự thì: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đó bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đó bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm",* như vậy hành vi lén lút trộm cắp tài sản có tổng trị giá 4.370.000 đồng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và phạm tội nhưng gây thiệt hại chưa lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế vì vậy Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đáng lẽ có thể được áp một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung

theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Nhưng, xét thấy bị cáo đã có một tiền sự về hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản, đến nay bị cáo vẫn chưa chấp hành hình phạt mà lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên HĐXX không xem xét giảm nhẹ hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn đinh, từ nhỏ đã không sống chung với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7, màu trắng, Model A33WW, Imell: 860739037842939, Imel2: 866739037242921, đã qua sử dụng là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Cao Trọng Ph và 1 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9, màu trắng, Model A33WW, Imell: 861570033127911, Imel2: 861570033127903, đã qua sử dụng cùng 01 (một) cóc sạc và cáp sạc của điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 9, màu trắng, đã qua sử dụnglà tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Kim Ph1 nên việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trao trả cho anh Ph và chị Ph1 là phù hợp với quy định tại Điều 42 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. HĐXX ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã thu hồi và trao trả lại tài sản cho người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không giải quyết.

Về án phí: Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Danh P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Danh P 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự ghi nhận việc Cơ quản Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trao trả tài sản cho chủ sở hữu gồm:

- Trả cho anh Cao Trong Ph 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 7, màu trắng, Model A33WW, Imell: 860739037842939, Imel2: 866739037242921, đã qua sử dụng.

- Trả cho chị Nguyễn Thị Kim Ph1 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9, màu trắng, Model A33WW, Imell: 861570033127911, Imel2: 861570033127903, đã qua sử dụng cùng 01 (một) cóc sạc và cáp sạc của điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 9, màu trắng, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng koản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Danh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui đinh tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện GR;
- Cơ quan CS điều tra;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

Lê Cẩm Tú